

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/HNGĐ-ST

Ngày 20/01/2025

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con,

chia tài sản khi ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Quang Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Đào.

Bà Trương Thị Bích Hiệp.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Quân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Vi Ngọc Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 111/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Xóm L, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Hữu H1**, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Xóm C, xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và tại biên bản ghi lời khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hữu H1 đăng ký kết hôn ngày 20/11/2019 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, chị H và anh H2 sống chung không hạnh phúc mà thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn do tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm. Hai vợ chồng cố gắng hòa giải nhưng không có kết quả dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Vì không chung sống được với nhau nên từ tháng 02/2023 đến nay chị H về bên nhà bố mẹ đẻ sinh sống và từ đó chị và anh H1 ly thân. Từ đó đến nay cả hai bên không còn quan tâm đến nhau nữa dẫn đến chị và anh H1 không còn tình cảm với nhau. Nhận thấy vợ chồng không thể quay lại đoàn tụ với nhau nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn anh H1.

Chị H và anh H1 không có con chung.

Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Hữu H1, quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ kiện, mặc dù nhận được thông báo thụ lý vụ án và được giao nhận giấy triệu tập, thông báo họp lệ nhưng anh H1 không có mặt để lấy lời khai, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải. Tại phiên tòa, mặc dù đã được triệu tập họp lệ nhưng anh H1 vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp phát biểu ý kiến: Qua kiểm sát giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa thấy rằng: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử: Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Hữu H1; **Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hữu H1 không có con.** Về tài sản: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét; Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật được xác định trong vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” theo quy định tại khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Hữu H1 có hộ khẩu thường trú tại xóm C, xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Hữu H1 vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do vì vậy căn cứ Điều 227, Điều 228 BLTTDS đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2] Hôn nhân của chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hữu H1 là hôn nhân hợp pháp, đảm bảo về điều kiện kết hôn và được đăng ký kết hôn đúng quy định. Sau khi kết hôn, chị H, anh H1 sống chung không hạnh phúc mà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và hiện tại chị H, anh H1 đã sống ly thân. Quá trình giải quyết vụ án chị H cương quyết giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh H1. Anh H1 vắng mặt không có lý do, do đó không tiến hành hòa giải được. Xét thấy hôn nhân của chị H, anh H1 lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó chấp nhận yêu cầu của chị H, cho chị H được ly hôn anh H1.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hữu H1 không có con chung với nhau.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, khoản 4 điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Hữu H1.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), số tiền trên được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí 300.000,đ chị Nguyễn Thị H đã nộp theo biên lai thu số **0006207** ngày 09 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**- Các đương sự
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ- TAND tỉnh Nghệ An

VKSND huyện Quỳnh Hợp;

- THADS huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã Nghĩa Xuân;
- Lưu hồ sơ.

Phan Quang Sơn